

www.vietscooter.com

1948-125



Vietscooter



Đây là sản phẩm Vespa 125 đầu tiên của Piaggio, là mẫu xe có sự cải tiến ở nhiều khía cạnh so với bà chị 98cc đời trước nó.

Máy:

Máy 125cc giống hệt máy 98cc chỉ khác là xy-lanh được bo rộng lên 56.5mm. Một trong những cải tiến của đời xe này là tăng gấp đôi ốc bù long để triệt trừ lỗi mắc phải ở đời 98cc

Bình xăng con vẫn là Dellorto TA17 có gắn lọc gió. Tuy nhiên bình lọc gió này được thiết kế lại với e gió để hỗ trợ việc khởi động máy lúc khí hậu lạnh và cần kéo e gió được gắn dưới yên người lái.

Khung sườn:

Hệ thống lái phía trước được chuyển đổi từ trái sang phải nhìn từ hướng ngồi của người lái xe. Đùm xe của hệ thống giảm xóc phía trước có cơ chế nhún hoàn toàn khác biệt với những đời xe trước đó, nhún cũ được thay thế bởi lò xo kiểu truyền thống song song với phuộc xe. Bộ phận phía dưới cùng của que số được chuyển đổi nằm âm vào bên trong chạy dọc theo sườn xe và xuất hiện lại ngay phía trên ốc bắt chân máy của thân xe.

Lần đầu tiên hệ thống giảm xóc sau được lắp ráp với đầy đủ các bộ phận lò xo và nhún thủy lực. Cốp máy được gắn với thân xe bằng hai móc gài kèm lò xo với hai bát sắt. Phần cốp cũng được khoét hẳn một mảng nơi cánh quạt, rộng và cao hơn đời trước đó.

Yên trước của xe đã được chế tác thêm lò xo nhún phía trước, đây cũng là đời xe đầu tiên được gắn thêm vào cái móc treo đồ ngay dưới yên và chân chống xe cũng được bắt đầu gắn cho đời xe này.

Trên một số xe đầu tiên của đời này, công tắc đèn và đèn hậu giống như Vespa 98 nhưng sau đó Piaggio đã thay đổi bằng công tắc hình quạt có thân bằng nhựa màu đen, chụp được mạ kền và đèn hậu không còn đường viền bên ngoài. Kèn xe bị thay thế kiểu dáng với một con ốc có thể điều chỉnh được gắn chính giữa bên ngoài. Đèn trước bao gồm viền xi bên ngoài và một cái mào gà được gắn phía trên do hãng SIEM cung cấp. Cửa sổ bình xăng con không còn dùng móc khóa sắt đơn thuần nữa mà thay thế vào đó là móc gài lò xo với hai miếng đệm cao su nhằm mục đích chống rung động tự do. Khóa xăng được thiết kế mới có hình dáng lưới câu thay vì vòng tròn khép kín như những đời trước và bao gồm cả phần khóa xăng dự trữ mà trước đó chưa hề có.

Đời xe này cũng được gắn mẫu bao tay mới có in hình logo Piaggio và phần đuôi ngoài cùng vẫn còn miếng nhôm bảo vệ như những dòng xe cũ. Chữ 'GENOVA' trên logo Piaggio của nó lớn hơn logo của bà chị Vespa 98 một tí.

Phụ tùng ma kềm:

Kim loại xi và tráng kẽm: Lò xo của hệ thống giảm sóc trước, chân chống, lò xo chống, lò xo yên, mặt chữ Vespa, tay lái, vòng cu-ron đèn trước, chân thắng sau, khóa xăng, cần khởi động, chụp công tắc đèn, tay thắng trước, ốc tán bánh và mâm và móc treo giỏ.

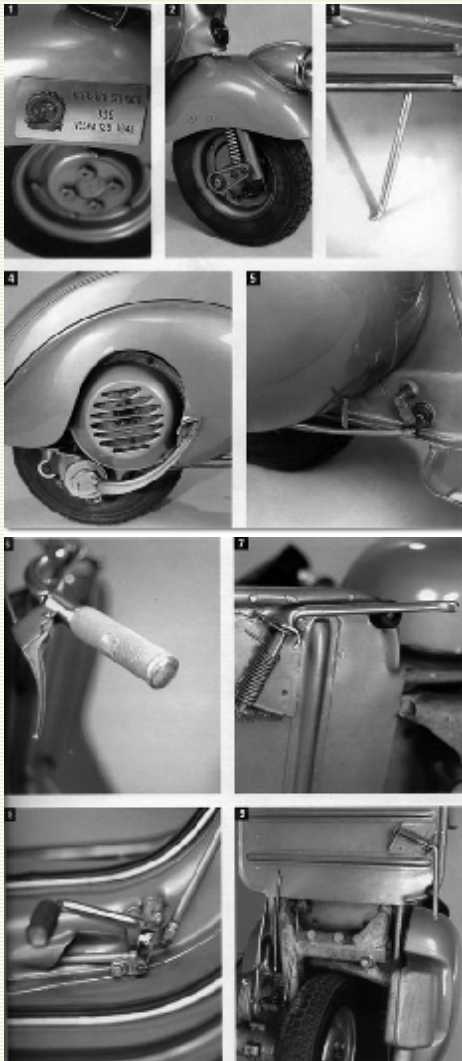
Số seri và ký hiệu khung của đời xe này được đóng vào ngay phía dưới yên người lái. Số seri và ký hiệu máy được đóng ở lốc máy ngay phía trên ốc chân máy và còi số 7.

Màu sơn: Xanh lá Max Meyer mã 6000M

Màu sơn lót chống rỉ: Opaque red undercoat Max Meyer mã 10055M

Số sêri sản xuất: Bắt đầu từ V1T 01.

Mô tả kỹ thuật:



Khung sườn	Thép dập liền tấm
Hệ thống giảm xóc	Lò xo xoắn ốc bằng sắt cho phuộc trước, sau và nhún thủy lực cho bánh sau.
Máy	2 thì với xy-lanh nằm ngang và đầu quy lát bằng hợp kim nhẹ
Đường kính cylinder	56.5mm
Hành trình piston	49.8mm
Dung tích động cơ	124.789cc
Bộ truyền động	Truyền động trực tiếp tới bánh sau bởi hệ thống nhông chuyên
Hệ thống khởi động	Khởi động bằng cần đạp
Hệ thống số	3 số được tích hợp với bộ ly hợp được điều khiển bên phía trái tay lái.
Bộ phận đánh lửa	Hỗ trợ bởi hệ thống vô lăng điện từ.
Đèn chiếu sáng	2 bóng đèn trước và đèn sau được cung cấp bởi vô lăng điện từ.
Thắng	Thắng trước được điều khiển bởi tay thắng bên phải của tay lái, thắng sau được điều khiển bởi pê đan đạp bên phải, phía trước dưới sàn xe.
Bánh	3.50 x 8 inches
Bình xăng lớn	Sức chứa 5 lít với 3 nắp điều khiển: mở, khóa và dự trữ (0.65 lít)
Phụ tùng trang bị	Bộ chìa khóa vạn ốc vít để trong cốp phải của xe.
Mức tiêu thụ nhiên liệu	50km/lít
Tốc độ tối đa	70km/h
Khoảng cách giữa hai trục bánh	1130mm
Chiều rộng tay lái	790mm
Chiều dài tối đa	1655mm
Chiều cao tối đa	950mm
Chiều cao của yên xe so với mặt đất	790mm
Khoảng cách sàn để chân với mặt đất	220mm
Vòng tròn nhỏ nhất xe có thể quay được	1.5m
Trọng lượng	77.5kg

1. Vị trí mới của mâm bánh trước
2. Hệ thống giảm xóc trước
3. Vị trí chân chống khi đỗ xe
4. Cốp máy kiểu mới
5. Đầu cuối của hệ thống điều khiển số que
6. Tay nắm với phần đuôi được bọc nhôm
7. Vị trí chân chống khi hạ xe xuống
8. Pê đan thắng sau và hệ thống số que chạy vào ống sườn
9. Bộ phận giảm thanh và ốc vít đỡ máy